
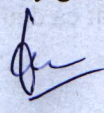


TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HCM KHOA CƠ KHÍ CHẾ TẠO MÁY BỘ MÔN CƠ ĐIỆN TỬ		ĐỀ THI CUỐI KỲ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2019-2020 Môn: TIN HỌC TRONG KỸ THUẬT..... Mã môn học: MEIF134529..... Đề số/Mã đề: 01. Đề thi có 08trăng. Thời gian: 60phút. Được phép sử dụng tài liệu (KHÔNG dùng laptop). SV làm bài trực tiếp trên đề thi và nộp lại đề
Chữ ký giám thị 1 	Chữ ký giám thị 2 	
Điểm và chữ ký		
CB chấm thi thứ nhất	CB chấm thi thứ hai	Họ và tên:..... Mã số SV:..... Số TT: Phòng thi:

PHIẾU TRẢ LỜI

Hướng dẫn trả lời câu hỏi:

Chọn câu trả lời đúng: ☒ Bỏ chọn: ☐ Chọn lại: ☒

STT	a	b	c	d	STT	a	b	c	d
1					21				
2					22				
3					23				
4					24				
5					25				
6					26				
7					27				
8					28				
9					29				
10					30				
11					31				
12					32				
13					33				
14					34				
15					35				
16					36				
17					37				
18					38				
19					39				
20					40				

PHẦN I - MATLAB (15 câu)

Câu 1: (0.25 điểm)

Trong các câu lệnh Matlab sau, câu lệnh nào là ĐÚNG (không báo lỗi):

a. $x = 5$

b. $x = 5.0$

c. $x = 5i$

d. Tất cả đều đúng.

Câu2: (0.25 điểm)

Cho biết kết quả của phép toán sau:

`>>1 - 0*Inf`

a. 1.

b. Inf.

c. NaN.

d. Tất cả đều sai.

Câu3: (0.25 điểm)

Hàm `ceil(x)` trong Matlab được hiểu là:

a. Làm tròn lên

b. Tính $|x|$

c. Làm tròn xuống

d. Tất cả đều sai.

Câu4: (0.25 điểm)

Trong cửa sổ Command của Matlab, chúng ta thực hiện lệnh sau, hãy cho biết kết quả:

`>>3^3/3\3^3`

a. 1

b. 3

c. Câu lệnh báo lỗi

d. Tất cả đều sai.

Câu5: (0.25 điểm)

Trong cửa sổ Command của Matlab, chúng ta thực hiện lệnh sau, hãy cho biết kết quả:

`>>abs(3+4i)`

a. 3

b. 4

c. 5

d. Câu lệnh báo lỗi.

Câu6: (0.25 điểm)

Trong Matlab, để giải phương trình $\sin(x) = 0$, ta sử dụng câu lệnh nào sau đây:

a. `solve('sind(x)')`

b. `solve('sind(x) = 0')`

c. `solve('sind(x) == 0')`

d. Cả 3 câu lệnh đều đúng.

Câu7: (0.25 điểm)

Trong cửa sổ command của Matlab, chúng ta thực hiện lệnh sau:

`>> a=[1 2; 3 4];`

`>> b = a' ;`

`>>x = b(2)`

Kết quả của x là:

a. 1

b. 2

c. 3

d. Tất cả đều sai.

Câu8: (0.25 điểm)

Trong cửa sổ Command của Matlab, chúng ta thực hiện lệnh sau, hãy cho biết kết quả:

`>>mod(7.5,2.5)`

a.0

b.2.5

c.Câu lệnh báo lỗi

d.Tất cả đều sai.

Câu9: (0.25 điểm)

Trong cửa sổ command của Matlab, chúng ta thực hiện lệnh sau:

`>> a=[1 2 3];`

`>> b = [1; 1; 1];`

`>>a.*b`

Kết quả in ra là:

a.1 2 3

b.6

c.Câu lệnh báo lỗi

d.Tất cả đều sai.

Câu 10: (0.25 điểm)

Trong cửa sổ command của Matlab, cho biết giá trị của y khi chúng ta thực hiện lệnh sau:

`>>x = 0:3:5`

`>> y = x(3)`

a.2

b.3

c.4

d.Câu lệnh báo lỗi.

Câu 11: (0.25 điểm)

Cho ma trận A có giá trị như sau:

`>> A = [1 2;3 4;5 6]`

Trong các câu lệnh Matlab sau, câu lệnh nào là ĐÚNG (không báo lỗi):

a.>>A.^2

b.>>2.^A

c.>>A.^(-1)

d. Tất cả đều đúng.

Câu 12: (0.25 điểm)

Cho vecto x có giá trị như sau:

`>>x = [1:5]`

Để vẽ đồ thị $\sin(x)\cos(x)$, ta sử dụng câu lệnh nào trong các câu lệnh sau:

a.fplot('sin(x*cos(x))')

b.fplot(sin(x)*cos(x))

c.plot(sin(x).*cos(x))

d.plot(sin(x)*cos(x))

Câu 13: (0.25 điểm)

Cho vecto x có giá trị như sau:

`>>x = [1:5]`

Để vẽ đồ thị $y = xe^x$ câu lệnh khai báo vecto y nào sau đây là ĐÚNG:

a.>> y = x*e^x

b.>> y = x.*e^x

c.>> y = x.*e.^x

d. Không câu lệnh nào đúng.

Câu 14: (0.25 điểm)

Cho vector $x = [1\ 2\ 3]$, để vẽ đồ thị hình tròn, ta sử dụng câu lệnh:

- a. `pie(x)`
- b. `plot(x)`
- c. `bar(x)`
- d. `stem(x)`

Câu 15: (0.25 điểm)

Cho câu lệnh sau:

```
>> x = [1:5]
```

```
>> plot(x,x^2)
```

Khi chạy chương trình, kết quả sẽ là:

- a. Đường đồ thị có màu xanh
- b. Đường đồ thị có màu đỏ
- c. Câu lệnh báo lỗi
- d. Tất cả đều sai.

PHẦN II - C (25 câu)

Câu 16: (0.25 điểm)

Cho a,b là biến số nguyên (int) và $a = 1$, $b = 2$, $c = 3$. Hãy cho biết giá trị của biểu thức: $a-b\%c$

- a. 0.
- b. 1.
- c. -1.
- d. Tất cả đều sai.

Câu 17: (0.25 điểm)

Cho a,b là biến số nguyên (int) và $a = 2$, $b = 3$. Hãy cho biết giá trị của biểu thức: $(++a/++b)\%a$:

- a. 0.
- b. 1.
- c. 2.
- d. Tất cả đều sai.

Câu 18: (0.25 điểm)

Cho a,b là biến số nguyên $a = 1$, $b = 2$. Hãy cho biết giá trị của biểu thức: $!(a>b)\&\&(a<b)$

- a. Đúng/True.
- b. Sai/False.

Câu 19: (0.25 điểm)

Cho đoạn chương trình như sau, hãy cho biết giá trị của biến n:

```
char S[20] = "12345";
```

```
char n = S[strlen(S)];
```

- a. '4'
- b. '5'
- c. Câu lệnh báo lỗi
- d. Tất cả đều sai.

Câu 20: (0.25 điểm)

Để sử dụng hàm `strcpy()`, cần khai báo thư viện nào sau đây:

- a. `stdio.h`
- b. `conio.h`
- c. `string.h`
- d. Không đáp án nào đúng.

Câu 21: (0.25 điểm)

Trong các câu lệnh sau, câu lệnh nào là ĐÚNG:

- a. `char A[] = "123";`
- b. `char A[3] = 123;`
- c. `char A[3] = "123";`
- d. Tất cả đều đúng.

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 22,23:

```
int tong = 0, max = 0;
for(int i = 0; i<5; i++)
{
    if(i%2==0)    tong = tong + i;
    else          max = i;
}
```

Câu 22: (0,25điểm)

Giá trị của **tong** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên là:

- a.1
- b.3
- c.4
- d. Tất cả đều sai.

Câu 23: (0,25điểm)

Giá trị của **max** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên là:

- a.2
- b.3
- c.4
- d. Tất cả đều sai.

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 24,25,26:

```
char S[20] = "11223";
int n = 0;
for (int i = 0; i<strlen(S) - 1; i++)
{
    if ( S[i] == S[i+1])    n++;
    else                    S[i+1] = '0';
    printf("%c",S[i]);
}
```

Câu 24: (0,25điểm)

Kết quả in ra màn hình sau khi kết thúc đoạn chương trình trên là:

- a.1100
- b.1110
- c.1000
- d. Tất cả đều sai.

Câu25: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của chuỗi **S** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a.11223
- b.11002
- c.11000
- d. Tất cả đều sai.

Câu26: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của **n** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a.0
- b.1
- c.2
- d. Tất cả đều sai.

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 27,28:

```
int x = 0, y = 0, i = 0;
int M[5] = {1,2,3,4,5};
while ( x < 5 && i < 5)
{
    {   if (M[i]%2 == 0)    x = x + M[i];
        else                y = y + M[i];
        i++;
    }
}
```

Câu 27: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của biến x sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a. 4.
- b. 5.
- c. 6.
- d. Tất cả đều sai.

Câu 28: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của biến y sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a. 5.
- b. 7.
- c. 9.
- d. Tất cả đều sai.

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 29,30,31:

```
char S[10] = "abc";
int x = 0;
for (int i = 0; i < strlen(S); i++)
{
    for (int j = 0; j < strlen(S); j++)
    {
        if (S[i] == S[j])    x++;
        else                S[j] = S[i];
    }
    printf("%d", x);
}
```

Câu 29: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của chuỗi S sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a. "abc"
- b. "aaa"
- c. "bbb"
- d. "ccc"

Câu 30: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của biến x sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a. 2.
- b. 3.
- c. 4.
- d. Tất cả đều sai.

Câu31: (0.25 điểm)

Cho biết kết quả in ra màn hình sau khi chạy đoạn chương trình trên:

- a. 123
- b. 135
- c. 136
- d. Tất cả đều sai.

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 32,33,34:

```
int M[2][3] = {1,2,3,4,5,6};
for (int i = 0; i < 2; i++)
{
    for (int j = 0; j < 3; j++)
    {
        if (M[i][j] < M[i][i])    M[i][j] = M[i][i];
        else    M[i][j] = 0;
        printf("%d", M[i][j]);
    }
}
```

Câu32: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của phần tử **M[1][0]** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a.0
- b.1
- c.2
- d. Tất cả đều sai.

Câu33: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của phần tử **M[0][1]** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a.0
- b. 3
- c.5
- d. Tất cả đều sai.

Câu34: (0.25 điểm)

Cho biết kết quả in ra màn hình sau khi chạy đoạn chương trình trên:

- a.000000
- b.000300
- c.000500
- d. Tất cả đều sai.

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 35,36,37:

```
int a = 0, b = 0;
while (a+b < 5)
{
    if (a > b)    b++;
    else    a=a+2;
    printf("%d", a+b);
}
```

Câu35: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của biến **a** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a.2.
- b.3.
- c.4.
- d. Tất cả đều sai.

Cho biết giá trị của biến **b** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- Cho biết kết quả in ra màn hình sau khi chạy đoạn chương trình trên:

- Đoạn chương trình sau dùng cho câu 38,39,40:*

Cho biết giá trị của biến x sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- Cho biết giá trị của biến y sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- Cho biết giá trị của biến n sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

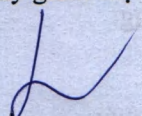

- Ghi chú: Cán bộ coi thi không được giải thích đề thi.*

Ngày 21 tháng 07 năm 2020

TM Trưởng bộ môn

Số hiệu: BM3/QT-PĐBCL-RĐTV

Trang: 8/8

TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HCM KHOA CƠ KHÍ CHẾ TẠO MÁY BỘ MÔN CƠ ĐIỆN TỬ		ĐỀ THI CUỐI KỲ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2019-2020 Môn: TIN HỌC TRONG KỸ THUẬT..... Mã môn học: MEIF134529 Đề số/Mã đề: 02. Đề thi có 08 trang. Thời gian: 60 phút. Được phép sử dụng tài liệu (KHÔNG dùng laptop). SV làm bài trực tiếp trên đề thi và nộp lại đề
Chữ ký giám thị 1 	Chữ ký giám thị 2 	
Điểm và chữ ký		
CB chấm thi thứ nhất	CB chấm thi thứ hai	Họ và tên:..... Mã số SV:..... Số TT: Phòng thi:

PHIẾU TRẢ LỜI

Hướng dẫn trả lời câu hỏi:

Chọn câu trả lời đúng: ☒ Bỏ chọn: ☒ Chọn lại: ☒

STT	a	b	c	d	STT	a	b	c	d
1					21				
2					22				
3					23				
4					24				
5					25				
6					26				
7					27				
8					28				
9					29				
10					30				
11					31				
12					32				
13					33				
14					34				
15					35				
16					36				
17					37				
18					38				
19					39				
20					40				

PHẦN I - MATLAB (15 câu)

Câu 1: (0.25 điểm)

Trong Matlab, để giải phương trình $\sin(x) = 0$, ta sử dụng câu lệnh nào sau đây:

- a.solve('sind(x)')
- b.solve('sind(x) = 0')
- c.solve('sind(x) == 0')
- d.Cả 3 câu lệnh đều đúng.

Câu 2: (0.25 điểm)

Trong cửa sổ Command của Matlab, chúng ta thực hiện lệnh sau, hãy cho biết kết quả:

>> mod(7.5,2.5)

- a.0
- b.2.5
- c.Câu lệnh báo lỗi
- d.Tất cả đều sai.

Câu 3: (0.25 điểm)

Trong cửa sổ Command của Matlab, chúng ta thực hiện lệnh sau, hãy cho biết kết quả:

>> abs(3+4i)

- a.3
- b.4
- c.5
- d.Câu lệnh báo lỗi.

Câu 4: (0.25 điểm)

Trong cửa sổ command của Matlab, chúng ta thực hiện lệnh sau:

>> a=[1 2; 3 4];

>> b = a' ;

>> x = b(2)

Kết quả của x là:

- a.1
- b.2
- c.3
- d.Tất cả đều sai.

Câu 5: (0.25 điểm)

Hàm ceil(x) trong Matlab được hiểu là:

- a.Làm tròn lên
- b.Tính |x|
- c.Làm tròn xuống
- d.Tất cả đều sai.

Câu 6: (0.25 điểm)

Trong các câu lệnh Matlab sau, câu lệnh nào là ĐÚNG (không báo lỗi):

- a. x = 5
- b. x = 5.0
- c. x = 5i
- d.Tất cả đều đúng.

Câu 7: (0.25 điểm)

Trong cửa sổ Command của Matlab, chúng ta thực hiện lệnh sau, hãy cho biết kết quả:

>> 3^3/3\3^3

- a.1
- b.3
- c.Câu lệnh báo lỗi
- d.Tất cả đều sai.

Câu 8: (0.25 điểm)

Cho biết kết quả của phép toán sau:

`>>1 - 0*Inf`

- a. 1.
- b. Inf.
- c. NaN.
- d. Tất cả đều sai.

Câu 9: (0.25 điểm)

Cho vector $x = [1 \ 2 \ 3]$, để vẽ đồ thị hình tròn, ta sử dụng câu lệnh:

- a. `pie(x)`
- b. `plot(x)`
- c. `bar(x)`
- d. `stem(x)`

Câu 10: (0.25 điểm)

Cho vecto x có giá trị như sau:

`>>x = [1:5]`

Để vẽ đồ thị $y = xe^x$ câu lệnh khai báo vecto y nào sau đây là ĐÚNG:

- a. `>> y = x*e^x`
- b. `>> y = x.*e^x`
- c. `>> y = x.*e.^x`
- d. Không câu lệnh nào đúng.

Câu 11: (0.25 điểm)

Cho câu lệnh sau:

`>> x = [1:5]`

`>> plot(x, x^2)`

Khi chạy chương trình, kết quả sẽ là:

- a. Đường đồ thị có màu xanh
- b. Đường đồ thị có màu đỏ
- c. Câu lệnh báo lỗi
- d. Tất cả đều sai.

Câu 12: (0.25 điểm)

Cho vecto x có giá trị như sau:

`>>x = [1:5]`

Để vẽ đồ thị $\sin(x)\cos(x)$, ta sử dụng câu lệnh nào trong các câu lệnh sau:

- a. `fplot('sin(x*cos(x))')`
- b. `fplot(sin(x)*cos(x))`
- c. `plot(sin(x).*cos(x))`
- d. `plot(sin(x)*cos(x))`

Câu 13: (0.25 điểm)

Trong cửa sổ command của Matlab, cho biết giá trị của y khi chúng ta thực hiện lệnh sau:

`>>x = 0:3:5`

`>>y = x(3)`

- a. 2
- b. 3
- c. 4
- d. Câu lệnh báo lỗi.

Câu 14: (0.25 điểm)

Trong cửa sổ command của Matlab, chúng ta thực hiện lệnh sau:

```
>> a=[1 2 3];
```

```
>> b = [1; 1 ;1];
```

```
>>a.*b
```

Kết quả in ra là:

a. 1 2 3

c. Câu lệnh báo lỗi

b. 6

d. Tất cả đều sai.

Câu 15: (0.25 điểm)

Cho ma trận A có giá trị như sau:

```
>> A = [1 2;3 4;5 6]
```

Trong các câu lệnh Matlab sau, câu lệnh nào là ĐÚNG (không báo lỗi):

a. >>A.^2

c. >>A.^(-1)

b. >>2.^A

d. Tất cả đều đúng.

PHẦN II - C (25 câu)

Câu 16: (0.25 điểm)

Cho đoạn chương trình như sau, hãy cho biết giá trị của biến n:

```
char S[20] = "12345";
```

```
charn = S[strlen(S)];
```

a. '4'

c. Câu lệnh báo lỗi

b. '5'

d. Tất cả đều sai.

Câu 17: (0.25 điểm)

Trong các câu lệnh sau, câu lệnh nào là ĐÚNG:

a. char A[] = "123";

c. char A[3] = "123";

b. char A[3] = 123;

d. Tất cả đều đúng.

Câu 18: (0.25 điểm)

Để sử dụng hàm `strcpy()`, cần khai báo thư viện nào sau đây:

a. `stdio.h`

c. `string.h`

b. `conio.h`

d. Không đáp án nào đúng.

Câu 19: (0.25 điểm)

Cho a, b là biến số nguyên (int) và a = 1, b = 2, c = 3. Hãy cho biết giá trị của biểu thức: `a-b%c`

a. 0.

c. -1.

b. 1.

d. Tất cả đều sai.

Câu 20: (0.25 điểm)

Cho a, b là biến số nguyên a = 1, b = 2. Hãy cho biết giá trị của biểu thức: `!(a>b)&&(a<b)`

a. Đúng/True.

b. Sai/False.

Câu 21: (0.25 điểm)

Cho a,b là biến số nguyên (int) và $a = 2$, $b = 3$. Hãy cho biết giá trị của biểu thức: $(++a/++b)\%a$:

- a. 0.
- b. 1.
- c. 2.
- d. Tất cả đều sai.

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 22,23:

```
int x = 0, y = 0, i = 0;
int M[5] = {1,2,3,4,5};
while ( x < 5 && i < 5)
{
    if (M[i]%2 == 0)    x = x + M[i];
    else                y = y + M[i];
    i++;
}
```

Câu 22: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của biến x sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a. 4.
- b. 5.
- c. 6.
- d. Tất cả đều sai.

Câu 23: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của biến y sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a. 5.
- b. 7.
- c. 9.
- d. Tất cả đều sai.

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 24,25,26:

```
int M[2][3] = {1,2,3,4,5,6};
for (int i = 0; i < 2; i++)
{
    for (int j = 0; j < 3; j++)
    {
        if (M[i][j] < M[i][i])    M[i][j] = M[i][i];
        else                    M[i][j] = 0;
        printf("%d", M[i][j]);
    }
}
```

Câu 24: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của phần tử $M[1][0]$ sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a. 0
- b. 1
- c. 2
- d. Tất cả đều sai.

Câu 25: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của phần tử $M[0][1]$ sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a. 0
- b. 3
- c. 5
- d. Tất cả đều sai.

Câu 26: (0.25 điểm)

Cho biết kết quả in ra màn hình sau khi chạy đoạn chương trình trên:

- | | |
|-----------|--------------------|
| a. 000000 | b. 000300 |
| c. 000500 | d. Tất cả đều sai. |

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 27,28:

```
int tong = 0, max = 0;
for(int i = 0; i < 5; i++)
{
    if(i%2==0)    tong = tong + i;
    else          max = i;
}
```

Câu 27: (0,25điểm)

Giá trị của **tong** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên là:

- | | |
|------|--------------------|
| a. 1 | b. 3 |
| c. 4 | d. Tất cả đều sai. |

Câu 28: (0,25điểm)

Giá trị của **max** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên là:

- | | |
|------|--------------------|
| a. 2 | b. 3 |
| c. 4 | d. Tất cả đều sai. |

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 29,30,31:

```
int x = 5, y = 2, n = 0;
for (int i = 0; i < 10; i++)
{
    if ( x%y == 0) break;
    x--;  y++;  n++;
}
```

Câu 29: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của biến **x** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- | | |
|-------|--------------------|
| a. 0. | b. 1. |
| c. 2. | d. Tất cả đều sai. |

Câu 30: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của biến **y** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- | | |
|-------|--------------------|
| a. 4. | b. 5. |
| c. 6. | d. Tất cả đều sai. |

Câu 31: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của biến **n** sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- | | |
|-------|--------------------|
| a. 1. | b. 2. |
| c. 3. | d. Tất cả đều sai. |

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 32,33,34:

```
char S[20] = "11223";  
int n = 0;  
for (int i = 0; i < strlen(S) - 1; i++)  
{  
    if (S[i] == S[i+1])    n++;  
    else                    S[i+1] = '0';  
    printf("%c", S[i]);  
}
```

Câu 32: (0,25 điểm)

Kết quả in ra màn hình sau khi kết thúc đoạn chương trình trên là:

- a. 1100
- b. 1110
- c. 1000
- d. Tất cả đều sai.

Câu 33: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của chuỗi S sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a. 11223
- b. 11002
- c. 11000
- d. Tất cả đều sai.

Câu 34: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của n sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a. 0
- b. 1
- c. 2
- d. Tất cả đều sai.

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 35,36,37:

```
int a = 0, b = 0;  
while (a+b < 5)  
{  
    if (a>b)    b++;  
    else        a=a+2;  
    printf("%d", a+b);  
}
```

Câu 35: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của biến a sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a. 2.
- b. 3.
- c. 4.
- d. Tất cả đều sai.

Câu 36: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của biến b sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

- a. 2.
- b. 3.
- c. 4.
- d. Tất cả đều sai.

Câu 37: (0.25 điểm)

Cho biết kết quả in ra màn hình sau khi chạy đoạn chương trình trên:

a. 234

b. 2345

c. 2346

d. Tất cả đều sai.

Đoạn chương trình sau dùng cho câu 38,39,40:

```
charS[10] = "abc";
int x = 0;
for (int i = 0; i < strlen(S); i++)
{
    for (int j = 0; j < strlen(S); j++)
    {
        if (S[i] == S[j]) x++;
        else S[i] = S[j];
    }
    printf("%d", x);
}
```

Câu 38: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của chuỗi S sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

a. "abc"

b. "aaa"

c. "bbb"

d. "ccc"

Câu 39: (0.25 điểm)

Cho biết giá trị của biến x sau khi kết thúc đoạn chương trình trên:

a. 2.

b. 3.

c. 4.

d. Tất cả đều sai.

Câu 40: (0.25 điểm)

Cho biết kết quả in ra màn hình sau khi chạy đoạn chương trình trên:

a. 123

b. 135

c. 136

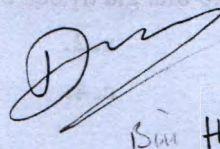
d. Tất cả đều sai.

Ghi chú: Cán bộ coi thi không được giải thích đề thi.

Chuẩn đầu ra của học phần (về kiến thức)	Nội dung kiểm tra
[CĐR 1.1]: Giải thích được, mô tả được hoạt động của một chương trình lập trình máy tính.	Câu 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16 31,32,33,34,35,36,37,38,39,40
[CĐR 2.2]: Trình bày được các bài toán điều khiển dưới dạng thuật toán và giải thuật.	Câu 17,18,19,20,21.
[CĐR 4.1]: Biết sử dụng các phương pháp lập trình để xây dựng chương trình.	Câu 22,23,24,25,26,27 28,29,30.

Ngày 21 tháng 07 năm 2020

T.M Trưởng bộ môn


Bùi Hà Đức